

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/ TLST - KDTM ngày 18 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Quý tín dụng nhân dân L.

Địa chỉ: xã L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn L - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Mai Thị H - Trưởng phòng giao dịch số 2 - Quý tín dụng nhân dân L
(Theo văn bản ủy quyền số 01/2018/UQ - NCT ngày 02/6/2018):

* **Bị đơn:** Bà La Thị T - sinh năm 1968.

Ông Nguyễn Đức T - sinh năm 1963.

ĐKKHKT: xã T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: xã T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Thiệu Sỹ B - sinh năm 1970.

- Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: xã T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

** Người đại diện theo ủy quyền của ông Thiệu Sỹ B:*

- Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1970 (Vợ).

Địa chỉ: xã Đông T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 23/8/2018 có xác nhận của chính quyền địa phương).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ:** Các bên thống nhất như hợp đồng tín dụng số 151248/HĐTD ngày 02/10/2015 hai bên đã ký kết về số tiền vay, lãi suất và thời hạn trả nợ là đúng. Tính đến ngày 31/5/2018 bà La Thị T và ông Nguyễn Đức T còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân L số tiền là: **181.209.000đ** (*Một trăm tám mươi một triệu, hai trăm linh chín nghìn đồng*). Trong đó nợ gốc: **150.000.000đ** (*Một trăm năm mươi triệu đồng*); nợ lãi(trong hạn + quá hạn) : **31.209.000đ** (*Ba mươi một triệu hai trăm linh chín nghìn đồng*)..

- **Về thời hạn và phương thức thanh toán:** Các đương sự thống nhất như sau:

Bắt đầu từ tháng 9 năm 2018 và vào ngày mùng 10 hàng tháng của các tháng tiếp theo bà La Thị T, ông Nguyễn Đức T phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân L số tiền gốc là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) cho đến khi trả hết số nợ gốc.

Số tiền lãi cộng dồn tính đến ngày 31/5/2018 là 31.209.000đ cùng với số tiền lãi và lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 01/6/2018 bà T và ông T sẽ trả vào kỳ cuối cùng của kỳ trả nợ gốc.

Nếu bà La Thị T và ông Nguyễn Đức T vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như đã cam kết nêu trên thì Quỹ tín dụng nhân dân L có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất ở và tài sản trên đất (có biên bản kèm theo) tại thửa số 258, tờ bản đồ số 3, diện tích 152,1m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 975321 do UBND huyện Đông Sơn cấp ngày 30/6/2000 cho hộ ông Thiệu Sỹ B, bà Nguyễn Thị T (Địa chỉ: xã T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa) và Quyết định số 1741 ngày 10/7/2001 của

Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thu hồi đất tại xã T, huyện Đông Sơn giao cho ban quản lý dự án giao thông Thanh Hóa sử dụng nâng cấp Quốc lộ 45. Thể hiện tại hợp đồng thế chấp tài sản ngày 02/10/2015 mà các bên đã ký kết để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Quỹ tín dụng nhân dân.

- Về án phí:

Bà La Thị T và ông Nguyễn Đức T phải nộp 2.265.000đ án phí DSST.

Quỹ tín dụng nhân dân L phải nộp 2.265.000đ án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 4.530.000đ mà Quỹ tín dụng nhân dân L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001639 ngày 18/6/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Sơn. Quỹ tín dụng nhân dân L được nhận lại số tiền 2.265.000đ (*Hai triệu hai trăm sáu lăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

Số: 01/2017/QĐST- KDTM

Đông Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2017/ TLST - KDTM ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn T Tín.

Địa chỉ: Số 266 - 268 Đường Nam Kỳ, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy Khang - Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Huy Phương - Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn T Tín - Chi nhánh T Hóa (Theo văn bản ủy quyền số 27/2017/GUQ - PL&TT ngày 03/01/2017):

- Bà Trần Thị T H - Phó phòng kiểm soát rủi ro, Ngân hàng TMCP Sài Gòn T Tín - Chi nhánh T Hóa (theo văn bản ủy quyền số 100/2017/UQ - CNTH ngày 21/4/2017).

* **Bị đơn:** Anh Lê Minh Thành - sinh năm 1976

Chị Lê Thị T - sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Đội 4, Đại Từ, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, tỉnh T Hóa.

* **Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Lê Thị Sơn - sinh năm 1949

Địa chỉ: Đội 4, Đại Từ, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, tỉnh T Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ:** Tính đến ngày 27/7/2017 anh Thành, chị T còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn T Tín số tiền là: **263. 563. 117đ.** Trong đó nợ

gốc: **160. 340. 432đ**; nợ lãi trong hạn: **43. 935. 265đ**; nợ lãi quá hạn: **59.287. 420đ**.

- **Về thời hạn và phương thức T toán:** Các đương sự thống nhất như sau:

Đợt 1: Từ ngày 27/7/2017 đến ngày 31/12/2017 anh Lê Minh Thành, chị Lê Thị T phải trả cho ngân hàng 70.000.000đ tiền gốc, tối thiểu mỗi tháng phải trả được 5.000.000đ.

Đợt 2: Từ ngày 01/01/2018 đến 30/06/2018 anh Lê Minh Thành, chị Lê Thị T phải trả cho ngân hàng 90.000.000đ tiền gốc, tối thiểu mỗi tháng phải trả được 5.000.000đ.

Đợt 3: Từ ngày 01/7/2018 đến 30/09/2018 anh Lê Minh Thành, chị Lê Thị T phải trả hết cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi còn lại.

Nếu anh Lê Minh Thành, chị Lê Thị T vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn T Tín có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD1223700071/HĐTC ngày 25/8/2012 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung số 01/LD1223700071/HĐTC ngày 26/12/2013; số LD1336000185/HĐTC ngày 26/12/2013; số LD1336000185/HĐTCBL ngày 03/01/2014 mà các bên đã ký kết để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

Anh Lê Minh Thành, chị Lê Thị T tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản dư nợ gốc, kể từ ngày 28/7/2017 cho đến khi T toán hết số nợ theo mức lãi xuất và các điều khoản quy định mà hai bên thỏa thuận tại HĐ tín dụng số LD1223700071 ngày 24/8/2012 và HĐ tín dụng số LD1336000185 ngày 26/12/2013.

- **Về án phí:**

Anh Lê Minh Thành và chị Lê Thị T phải nộp 3.295.000đ án phí DSST.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn T Tín phải nộp 3.295.000đ án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 6.870.000đ mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2011/02465 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Sơn. Ngân hàng TMCP Sài Gòn T Tín được nhận lại số tiền 3.575.000đ (*Ba triệu năm trăm B lăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T Hoá;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy

